

Bản án số: 81/2023/DS-ST

Ngày: 24-7-2023

Vụ án: “ Tranh chấp Hợp đồng  
tín dụng”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa :* Bà Đinh Thị Hồng Hà  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Văn Thị Ngọc Hà  
Ông Nguyễn Văn Tám
- **Thư ký phiên tòa :** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Thành Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân TP Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 421/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐST-XX ngày 26 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/QĐST-HPT ngày 07 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (viết tắt là Ngân hàng T)  
Trụ sở chính: Đường A, phường B, thành phố C, tỉnh D.  
Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT;  
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T, Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ; (Theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 7/7/2020 của Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị).  
Địa chỉ liên hệ: Tầng M tòa N, Đường A, phường B, thành phố C, tỉnh D.  
Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hà Vạn P, Chức vụ: Cán bộ Xử lý nợ
- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Quý T, sinh năm 1967  
Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1976  
Cùng hộ khẩu thường trú: Đường M, phường H, thành phố C, tỉnh D. (Nguyên đơn có mặt; Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**[1] Theo đơn khởi kiện ngày 20/7/2022 và quá trình tố tụng tại Tòa, đại diện Ngân hàng T trình bày:**

Ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng T - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh – PGD. Phú Mỹ Hưng , theo hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp số LN1910251807135 ngày 13/11/2019, cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 400.000.000đ ( Bốn trăm triệu đồng)
- Mục đích vay: Mua xe
- Thời hạn cho vay: 72 tháng
- Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9.49%/năm
- Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là:

Quyền sở hữu chiếc xe ô tô con nhãn hiệu: FORD, số loại: ECOSPORT TITANIUM 1.5L AT, số khung: SD7MKTR873XX, số máy: XZJGKT873XX, biển kiểm soát số: 72A-371.XX theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Ông T và bà P đã thanh toán cho Ngân hàng T số tiền nợ gốc 118.401.851 đồng, nợ lãi là 61.598.433 đồng, tổng cộng 180.000.284 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/7/2021 nên khoản vay chuyển nợ quá hạn.

Tạm tính đến ngày 24/7/2023, ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P còn nợ Ngân hàng T số tiền nợ và gốc là 387.675.213 đồng. Trong đó nợ gốc : 281.598.149 đồng và nợ lãi: 106.077.064 đồng;

Nay Ngân hàng T yêu cầu ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P phải thanh toán cho Ngân hàng T toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi quá hạn và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng nêu trên; tạm tính đến ngày 24/7/2023 là: 387.675.213 đồng. Trong đó nợ gốc : 281.598.149 đồng và nợ lãi: 106.077.064 đồng;

Ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P tiếp tục trả lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên, kể từ ngày 25/7/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ cho VPBank.

Vì ông T bà P không hợp tác do đó đề nghị Tòa án tuyên duy trì tài sản thế chấp là: xe ô tô con nhãn hiệu: FORD, số loại: ECOSPORT TITANIUM 1.5L AT, số khung: SD7MKTR873XX, số máy: XZJGKT873XX, biển kiểm soát số: 72A-371.XX theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp.

Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P tiếp tục có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T cho đến khi thanh toán dứt nợ.

***Đối với bị đơn ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P:*** Tòa án đã tổng đạt hợp lệ và triệu tập bị đơn đến Tòa án để lấy lời khai nhưng bị đơn không đến Tòa án.

Tòa án tiến hành xác minh nơi cư trú của bị đơn tại công an phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được biết “ Ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ địa chỉ 05 Trần Khắc Chung, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuy nhiên nhà đã bán chuyển đi nơi khác sinh sống và ở tại địa chỉ 69/14 Phan Chu Trinh, Phường 2, thành phố Vũng Tàu”.

Kết quả xác minh tại công an Phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: “Hiện nay ông T và bà P không cư trú tại địa chỉ Đường M, phường H, thành phố C, tỉnh D.”.

Căn cứ theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về thẩm quyền theo lãnh thổ, Tòa án nhân thành phố Vũng Tàu tiến hành niêm yết, tổng đạt tại nơi bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ Đường A, phường B, thành phố C, tỉnh D để xét xử vắng mặt bị đơn.

***Tại phiên tòa hôm nay:*** Đại diện ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai.

***[2] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 48, Điều 49, Điều 51 BLTTDS. Phiên tòa diễn ra đúng thời gian, địa điểm được thông báo. Quá trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại BLTTDS.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông T bà P phải trả cho ngân hàng toàn bộ số tiền nợ; trường hợp ông T bà P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

### [1] Về tố tụng:

**[1.1] Về thẩm quyền giải quyết:** Bị đơn ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ địa chỉ 05 Trần Khắc Chung, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[1.2] Về việc tham gia tố tụng của bị đơn ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P:** Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng quá trình giải quyết không có văn bản nêu quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, ông T và bà P đã tự tước bỏ việc thực hiện quyền tố tụng của đương sự quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự, nên phải chịu hậu quả của việc không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo các quy định trên.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, đại diện ủy quyền của Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

### [2] Về nội dung khởi kiện của Ngân hàng T yêu cầu ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P thực hiện nghĩa vụ trả nợ:

Xét Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN19102518007135 ngày 13/11/2019 giữa Ngân hàng với ông Tuấn bà Loan thể hiện ý chí thỏa thuận của hai bên. Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng và kế ước nhận nợ, Ngân hàng T đã giải ngân, ông T bà P đã nhận đủ số tiền vay theo đúng hợp đồng tín dụng. Như vậy, Ngân hàng T là bên cho vay đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo hợp đồng và kế ước.

Việc bên vay ông T bà P thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ do các bên thỏa thuận.

Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng buộc ông T bà P phải trả cho ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 24/7/2023 là: 387.675.213 đồng. Trong đó nợ gốc : 281.598.149 đồng và nợ lãi: 106.077.064 đồng và tiền lãi

phát sinh từ ngày 25/7/2023 đến thời điểm trả hết nợ.

Trong trường hợp ông T bà P vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm là xe ô tô con nhãn hiệu: FORD, số loại: ECOSPORT TITANIUM 1.5L AT, số khung: SD7MKTR873XX, số máy: XZJGKT873XX, biển kiểm soát số: 72A-371.XX theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp để thu hồi nợ.

**[3] Án phí DSST:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P phải chịu toàn bộ án phí.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 271, 273 và Điều 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ các điều 320, 321, 322 và 323; 466, 4468 của Bộ luật Dân sự,
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

### **TUYÊN XỬ:**

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T yêu cầu ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P phải trả khoản tiền vay gốc và lãi chưa thanh toán:

Buộc ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T tổng số tiền tạm tính tạm tính đến ngày 24/7/2023 là 387.675.213 đồng. Trong đó nợ gốc : 281.598.149 đồng và nợ lãi: 106.077.064 đồng.

Kể từ ngày 25/7/2023 ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo lãi quá hạn và các khoản phí phát sinh đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán khoản vay.

[2] Trường hợp ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng T được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là xe ô tô con nhãn hiệu: FORD, số loại: ECOSPORT TITANIUM 1.5L AT, số khung: SD7MKTR87324, số máy: XZJGKT873XX, biển kiểm soát số: 72A-371.XX theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng T.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.384.000đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng T tiền tạm ứng án phí 8.600.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003365 ngày 26/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

[4] Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

[5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền 14 thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh BR- VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- THA Dân sự TP VũngTàu;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Đinh Thị Hồng Hà**